



# BÁO CÁO CA LÂM SÀNG U THẦN KINH NỘI TIẾT TRỰC TRÀNG (RNET)

03/2026

BS NGUYỄN THANH TÂM

BS MAI THỊ TÚ TRINH

Phòng nội soi – Khoa chẩn đoán hình ảnh

Bệnh viện MEDIC CÀ MAU



---

I. ĐẠI CƯƠNG

---

II. TRÌNH BÀY CA LÂM SÀNG

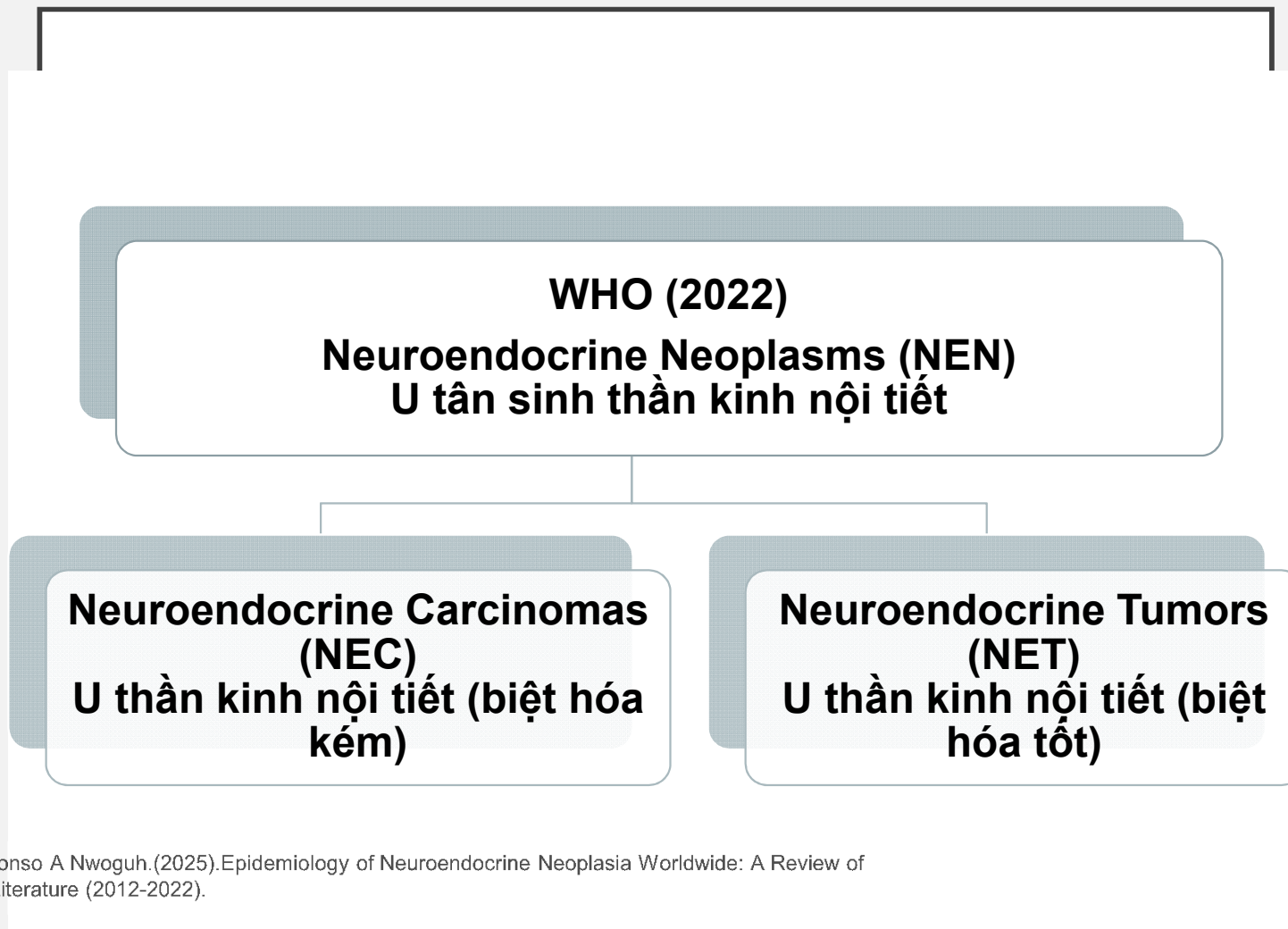
---

III. BÀN LUẬN

---

IV. KẾT LUẬN

---





# I. ĐẠI CƯƠNG

- U tân sinh thần kinh nội tiết trực tràng (rNEN):

Yếu tố	Đặc điểm
Tần suất	Là vị trí phổ biến nhất, tăng nhanh nhất trong tất cả các NEN (rõ rệt trong 10–20 năm gần đây)
Tuổi mắc bệnh	Chủ yếu 40–64 tuổi, Xu hướng trẻ hơn so với các NEN khác; <50 tuổi là yếu tố nguy cơ
Giới tính	Nam > nữ
Chủng tộc / địa lý	Cao hơn ở người châu Á, da đen, Hispanic
Yếu tố nguy cơ	Hội chứng chuyển hoá: gan nhiễm mỡ, cholesterol cao, ferritin cao; lối sống: rượu,...; tiền sử gia đình

Chinonso A Nwoguh.(2025).Epidemiology of Neuroendocrine Neoplasia Worldwide: A Review of the Literature (2012-2022).



# I. ĐẠI CƯƠNG

❖ Lâm sàng:

- Đi tiêu ra máu (thường ít, máu đỏ tươi)
- Thay đổi thói quen đại tiện
- Tiêu chảy, táo bón hoặc cảm giác mót rặn
- Đau vùng hậu môn – trực tràng

**Đa số: KHÔNG có triệu chứng**



# I. ĐẠI CƯƠNG

## ❖ Cận lâm sàng

Nhóm đánh giá	Phương tiện	Mục tiêu
Phát hiện ban đầu	Nội soi đại trực tràng	Phát hiện tổn thương
Chẩn đoán xác định	Cắt u / sinh thiết	Xác định bản chất mô học
	Hóa mô miễn dịch	Xác nhận nguồn gốc thần kinh nội tiết
Đánh giá độ ác tính	Ki-67 index	Phân độ WHO
Đánh giá giai đoạn	- Siêu âm nội soi (EUS) - CT/MRI bụng chậu - PET/CT	Xác định độ sâu xâm lấn Tìm di căn Đánh giá toàn thân
Xét nghiệm hỗ trợ	Chromogranin A máu	Theo dõi / hỗ trợ

Chinonso A Nwoguh.(2025).Epidemiology of Neuroendocrine Neoplasia Worldwide: A Review of the Literature (2012-2022).



# I. ĐẠI CƯƠNG

- ❖ Đặc điểm hình ảnh đại thể của rNEN:
  - Thường có kích thước 5-10 mm hoặc nhỏ hơn mặc dù có thể lên đến 50 mm
  - U thường có màu vàng, không cuống.
  - Mật độ chắc, niêm mạc bề mặt ngay sát trên u.
  - Khi khối u lớn hơn có thể loét hoặc sung huyết bề mặt.



## II. BÁO CÁO CA LÂM SÀNG

❖ Ngày vào viện: **18/6/2025**

Họ và tên: PHẠM XUÂN T

Giới tính: Nam Tuổi: 29

Đại chỉ: Xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau

Lý do đến khám: **Tiêu chảy**

Bệnh sử: Cách nhập viện 3 tuần, người bệnh thỉnh thoảng đi tiêu chảy, 3 -4 lần/ngày, không đau bụng, phân không nhày máu. Bệnh nhân có tự mua thuốc về uống bệnh có giảm nhưng ít ngày tình trạng đi tiêu vẫn còn. Sau đó BN tự đến bệnh viện Medic Cà Mau khám và điều trị.

**Tiền sử:** Có người bác ruột đã mắc ung thư đại tràng cách đây 3 năm



MEDIC CA MAU

**BỆNH VIỆN MEDIC CÀ MAU**  
THÀNH VIÊN DUY NHẤT TẠI TỈNH CÀ MAU TRỰC THUỘC MEDIC HÒA HẢO TP.HCM  
Địa chỉ: 320 Trần Hưng Đạo, P.Tân Thành, Tỉnh Cà Mau  
Điện thoại: 0945.626.115 - 0948.669.115



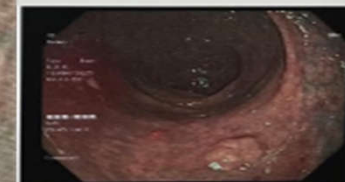
Số bản in 1

### PHIẾU KẾT QUẢ NỘI SOI

**Họ tên:** [Redacted] **Năm sinh:** 1997 **Phái:** Nam  
**Địa chỉ:** [Redacted] **Ngày chụp:** 18/06/2025  
**Lâm sàng:** Đau bụng vùng thượng vị, ăn khó tiêu, ợ hơi, ợ chua, mệt, nặng ngực trái, tiêu phân lỏng xen kẽ phả  
**Chẩn đoán:** K29-Viêm dạ dày và tá tràng; K21.0-Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản với viêm thực quản; K58.0-Hội chứng ruột kích thích, có tiêu chảy; R07.3-Đau ngực khác; K76.0-Gan (biến đổi) nhiễm mỡ, không phân loại nơi khác; K64.0-Trĩ độ I; E78.2-Tăng lipid máu hỗn hợp (điều trị tiết chế)  
**BS chỉ định:** BS. Lương Trí Linh **Khoa/Phòng:** PK 12 - Khám Nội [Tiêu Hóa - CXK]  
**Kỹ thuật chụp:** Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm không sinh thiết [Không gây mê]

#### Mô tả:

Mô tả : Tư thế bệnh nhân nằm nghiêng trái.  
Mức độ làm sạch chuẩn bị đại tràng: 9 điểm (Theo thang điểm Boston).  
Hệ tiêu hóa trên: Không thấy bất thường.  
- Trực tràng: Niêm mạc sung huyết, có 01 polyp d # 5 mm, không cuống.  
- Đại tràng sigma: Niêm mạc bình thường.



8 tháng 06 năm 2025

BÁC SĨ



**BỆNH VIỆN MEDIC CÀ MAU**

HÀNH VIÊN ĐUY NHẤT TẠI TỈNH CÀ MAU TRỰC THUỘC MEDIC HÒA HẢO TP.HCM

Địa chỉ: 320 Trần Hưng Đạo, P.Tân Thành, Tỉnh Cà Mau

Điện thoại: 0945.626.115 - 0948.669.115



**PHIẾU KẾT QUẢ NỘI SOI**

Họ tên:

Năm sinh: 1997    Phái: Nam

Địa chỉ:

Ngày chụp: 31/01/2026

Lâm sàng: tái khám: k21.0, k58.0, k64.0 nay: mệt mỏi, chán ăn, tiểu nhiều lần, vàng da nhẹ, tiêu phân lỏng xen

**Chẩn đoán:** K21.0-Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản với viêm thực quản;K58.0-Hội chứng ruột kích thích, có tiêu chảy;K64.0-Trĩ độ I;K62.1-Polyp trực tràng(POLYP TRỰC TRÀNG ĐÃ CẮT QUA NỘI SOI);K76.0-Gan (biến đổi) nhiễm mỡ, không phân loại nơi khác;R07.3-Đau ngực khác;N39.0-Nhiễm khuẩn hệ tiết niệu, vị trí không xác định;E78.2-Tăng lipid máu hỗn hợp(Đang dùng thuốc )

**BS chỉ định:** BS. Lương Trí Linh

**Khoa/Phòng:** PK 12 - Khám Nội [Tiêu Hóa - CXX]

Nơi làm việc:

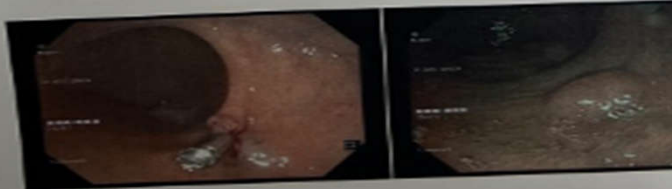
**Kỹ thuật chụp:** Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có sinh thiết [Gây mê]

**Mô tả:**

Mô tả : Tư thế bệnh nhân nằm nghiêng trái, được dùng thuốc gây mê.

Mức độ làm sạch chuẩn bị đại tràng: 9 điểm (Theo thang điểm Boston).

- Hậu môn: Cơ vòng đóng kín, bụi trĩ nội
- Trực tràng: Niêm mạc bình thường, có 01 polyp không cuống KT#6mm, cắt bằng hot snare, kẹp 01 clip cầm máu, gửi gpb.
- Đại tràng sigma: Niêm mạc bình thường.
- Đại tràng xuống: Niêm mạc bình thường.
- Đại tràng góc lách: Niêm mạc bình thường.
- Đại tràng ngang: Niêm mạc bình thường.
- Đại tràng góc gan: Niêm mạc bình thường.
- Đại tràng lên: Niêm mạc bình thường.
- Van hồi manh tràng: Niêm mạc bình thường.
- Manh tràng: Niêm mạc bình thường.
- Hồi tràng: Ống soi vào # 5 cm niêm mạc bình thường.



**Kết luận:**

POLYP TRỰC TRÀNG ĐÃ CẮT QUA NỘI SOI  
TRÍ NỘI ĐỘ I

**Đề nghị:**





CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM BA KHOA  
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)  
254 Hòa Hảo, P. Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"  
để đăng kí khám và xem kết quả  
khám nhanh hơn

(QR code kết quả chẩn đoán của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.)



## PHIẾU CHẨN ĐOÁN GIẢI PHẪU BỆNH

MS : H2026000973

Bệnh nhân (Patient) :

Địa chỉ (Address) :

Bác sĩ (Physician) : BS MAI VĂN PHUNG

Bệnh viện (Hospital) : MEDIC CÀ MAU

Chẩn đoán sơ bộ : Polype trực tràng

Ngày nhận mẫu : 03/02/2026 Ngày trả KQ: 24/02/2026

GPB ĐẠI THỂ : 2 Mổ 0.2-0.6 cm

GPB Vi Thể :

Trong lớp niêm mạc có các tuyến bình thường, có các tế bào có nhân nhỏ, tròn hoặc bầu dục, ít bào

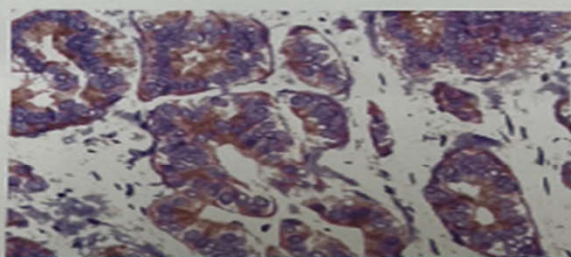
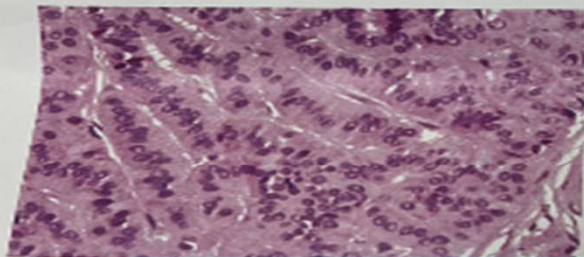
**NGHI U CARCINOID**

**ĐỂ NGHI NHUỘM HÓA MÔ MIỄN DỊCH: CHROMOGRANIN, SYNAPTOPHYSIN, CD56, KI67, CK ĐỂ HỖ**

**TRỢ XÁC ĐỊNH CHẨN ĐOÁN**

Kết quả nhuộm hóa mô miễn dịch ngày 24/02/2026: CK(+), CD56 (-), Synaptophysin (+) (Hình 2),

Chromogranin(-), Ki67 (+) 2%



KẾT LUẬN :

**SAU NHUỘM HÓA MÔ MIỄN DỊCH: U CARCINOID ĐIỂN HÌNH HOẶC U THẦN KINH NỘI TIẾT, ĐỘ 1 (NEUROENDOCRINE TUMOR, GRADE 1(D35.4))**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24/02/2026

GS BS. Hứa Thị Ngọc Hà



## II. BÁO CÁO CA LÂM SÀNG

- ❖ Chẩn đoán xác định: **U CARCINOID ĐIỂN HÌNH HOẶC U THẦN KINH NỘI TIẾT, ĐỘ 1 (NEUROENDOCRINE TUMOR, GRADE 1 (D35.4))**
- ❖ Hướng điều trị: tự vấn và hẹn tái khám sau 3 tháng.



### III. BÀN LUẬN

- ❖ Trường hợp BN này, do tình cờ phát hiện bằng nội soi, đã được bác sĩ tư vấn nên người bệnh chủ động cắt polyp kịp thời.
- ❖ U thần kinh nội tiết cần cắt bỏ càng sớm càng tốt vì khối u có nguy cơ hóa ác và di căn cao

**=> Vai trò quan trọng của nội soi đại trực tràng:  
phát hiện tổn thương sớm.**



## IV. KẾT LUẬN

- ❖ Tỷ lệ mắc rNEN đang ngày tăng cao, đặc biệt ở các quốc gia Châu Á.
- ❖ Kích thước u liên quan chặt chẽ với việc hóa ác, cần được phát hiện sớm.
- ❖ Hệ thống nội soi ngày càng phát triển giúp tiếp cận sớm tổn thương.



# TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Khánh Trạch (2008). *Nội soi tiêu hóa* – nhà xuất bản Y học, khoa Tiêu hóa-Bệnh viện Bạch Mai.
2. Quyết định số 3805/QĐ-BYT năm 2014 Về việc ban hành tài liệu “*Hướng dẫn quy trình kỹ thuật nội khoa, chuyên ngành Tiêu hóa*”.
3. Quyết định số 1514/QĐ-BYT năm 2020 Về việc ban hành tài liệu “*Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh Ung bướu*”.
4. Trần Đình Trí, Phạm Công Khánh, Hồ Đăng Quý Dũng, *Guidelinne điều trị polyp/ung thư sớm đại tràng* – VGEC năm 2024.
5. Mineo Iwatate, Daizen Hirata và Yasushi Sano (2023). *Phân loại Tổn thương đại trực tràng Quốc tế trên NBI (NICE). Nội soi trong ung thư sớm đường Tiêu hóa, tập 1*. Nhà xuất bản Y học (nhà xuất bản Springer).
6. Han-Mo Chiu (2023). *Kỹ thuật EMR đại trực tràng. Nội soi trong ung thư sớm đường Tiêu hóa, tập 2*. Nhà xuất bản Y học (nhà xuất bản Springer).
7. Jeong-Sik Byeon.(2019). *Polyp và bệnh đa polyp đại trực tràng. Nội soi tiêu hóa lâm sàng*. Nhà xuất bản Y học (nhà xuất bản Springer).
8. European Neuroendocrine Tumor Society (ENETS) 2023 guidance paper for colorectal neuroendocrine tumours.
9. Chinonso A Nwoguh.(2025).Epidemiology of Neuroendocrine Neoplasia Worldwide: A Review of the Literature (2012-2022). *Neuroendocrinology*. 2025;115(12):1019-1034.



CÁM ƠN QUÝ ĐỒNG NGHIỆP  
ĐÃ LẮNG NGHE